

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày: 09/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan, bà Lê Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhiệm- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Đình L (tên gọi khác: *Vũ Thành L*), sinh năm 1981. ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 9, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vũ Đức C và bà Nguyễn Thị S. Có vợ là Huyền Thị L và có 03 con. Tiền án, tiền sự: Chưa. Nhân thân: Tại Quyết định số 254 ngày 27/8/2008, bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền (*bị cáo nộp tiền phạt ngày 28/8/2008*). Tại Quyết định số 1343 ngày 06/5/2011, bị Chủ tịch UBND thành phố H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (*bị cáo chấp hành xong ngày 10/5/2013*). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2017 đến ngày 04/01/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**** Người làm chứng:***

+ Anh Trần Anh T, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Trú quán: Khu 11, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Trần Việt H, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Trú quán: Khu 9, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/12/2017, Vũ Đình L đi bộ đến nhà Phạm Văn T ở Khu 9, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương và mua của T 02 túi ma túy đá tổng hợp với số tiền 570.000đ rồi đi tìm nơi để sử dụng. Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, khi L đi đến trước cửa số nhà 54 đường L, phường L, thành phố H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trong lòng bàn tay phải của L 02 túi nilon màu trắng, kích thước (2 x 2)cm/túi, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 92/KLGD-PC54 ngày 01/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Vũ Đình L có tổng trọng lượng là 1,715 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 1,586 gam Methamphetamine sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vũ Đình L khai nhận hành vi cất giấu 02 gói ma túy đá nhằm mục đích sử dụng cho bản thân như đã nêu trên. Phạm Văn T không thừa nhận bán ma túy cho L và hiện không có mặt tại nơi cư trú.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKSTPHD ngày 14/3/2018, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Đình L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố Vũ Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Vũ Đình L từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/12/2017. Tịch thu cho tiêu hủy 1,586 gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 29/12/2017, tại trước cửa số nhà 54 đường L, phường N, thành phố H, tỉnh Hải

Dương, Vũ Đình L có hành vi cất giấu trái phép 1,715 gam Methamphetamine trong người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc cất giấu bất hợp pháp chất ma túy trong người để sử dụng. Lượng ma túy bị cáo cất giấu trái phép là 1,715 gam Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, nay là điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Vì vậy VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xét bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền và bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nay lại phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên đòi hỏi pháp luật phải xử lý nghiêm, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 29/12/2017 nên HĐXX sẽ xem xét quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 để quyết định mức hình phạt phù hợp với tích chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội đã thực hiện.

Đối với Phạm Văn T không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo và hiện không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng:* 1,586 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[6] *Về tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng

đã thực hiện điều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình L (*tên gọi khác: Vũ Thành L*) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Vũ Đình L **16** (*mười sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/12/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 1,586 gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong số 92/KLGD-PC54.

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

Buộc Vũ Đình L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/4/2018)/.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam, bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý